

Số: 145/2020/QĐST- HNGĐ

Nghi Lộc, ngày 06 tháng 7 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1969

Trú tại: xóm 12, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1966

Trú tại: xóm 12, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Nh

Đều trú tại: Xóm 5, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Trần Văn S, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn Đ, xã Q Ch, huyện Q X, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 và Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 05/2020/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1969.

Trú tại: xóm 12, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1966

Trú tại: xóm 12, xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung:

Ông Trần Văn Q có trách nhiệm giao cho bà Lê Thị L quyền sử dụng diện tích đất là 187,2 m² thuộc thửa đất số 726, tờ bản đồ số 25, (nay là thửa 1702) tại xóm 12 (nay là xóm 8), xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Tổng giá trị là 93.600.000 đồng. Vị trí như sau: Phía Bắc giáp đường bê tông dài (5,0m); Phía Nam giáp thửa đất 339, có 02 cạnh (2,94m + 4,80m); Phía Đông giáp thửa đất 1703, có 02 cạnh (10,02m + 19,53m) và phía Tây giáp phần đất ông Trần Văn Q được chia có 03 cạnh (9,40m + 11,07m + 9,67m) (được đánh ký hiệu A1 trên sơ đồ kèm theo quyết định).

Ông Trần Văn Q được quyền sử dụng diện tích đất là 189,4m² tại thửa đất số 726, tờ bản đồ số 25 (nay là thửa 1702) tại xóm 12 (nay là xóm 8), xã Ng L, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Tổng giá trị là 94.700.000 đồng. Vị trí như sau: Phía Bắc giáp đường bê tông dài 5.38m; Phía Nam giáp thửa đất 339 có 01 cạnh (7,54m); Phía Đông giáp phần đất được chia cho bà L có các cạnh (9,40m + 11,07m + 9,67m); Phía Tây giáp thửa đất 299 có các cạnh (9,04m + 11,08m + 2,81m + 7,71m) (được đánh ký hiệu A2 trên sơ đồ kèm theo quyết định).

Ông Trần Văn Q có trách nhiệm giao cho chị Lê Thị L số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) do ông Q đã chuyển nhượng một phần diện tích đất của ông Q và bà L cho vợ chồng anh Nguyễn Đình H và chị Nguyễn Thị Nh.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện bổ sung của chị Lê Thị L về việc: Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 15 tháng 8 năm 2013 giữa ông Trần Văn Q và anh Nguyễn Đình H, chị Nguyễn Thị Nh do chị L rút yêu cầu.

- Về án phí: Bà Lê Thị L thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 2.340.000 đồng án phí chia tài sản chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng chị L đã nộp tại biên lai số 0005911 ngày 09 tháng 01 năm 2020. Chị L còn phải nộp tiếp số tiền án phí chia tài sản chung là 990.000 đồng; Ông Trần Văn Q phải chịu án phí chia tài sản chung là 2.367.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Nghi Lộc ;
- THADS huyện Nghi Lộc ;
- UBND xã Ng L
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN